TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **244**/2019/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 04 tháng 09 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 311/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 08 năm 2019 về việc "*Xin ly hôn"* giữa:

Nguyên đơn: **Chị Phạm Ngọc A, sinh năm 1990;**

Địa chỉ: P1006 chung cư Đ, ngõ 183 H, quận X, Hà Nội;

Bị đơn: **Anh Trần Công L, sinh năm 1991;**

Địa chỉ: Tổ dân phố số 5 T, phường P, quận N, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 08 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 08 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Ngọc A và anh Trần Công L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

Về con chung: Chị Phạm Ngọc A và anh Trần Công L có 01 con chung là cháu Trần Tuệ M, sinh ngày 28/10/2018. Giao cháu M cho anh L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của chị Phạm Ngọc A cho đến khi anh Trần Công L có yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác.

Chị Ngọc A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung: Chị Ngọc A và anh L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị Phạm Ngọc A tự nguyện nhận chịu cả 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí chị đã nộp tại biên lai số AK/2010/0008695 ngày 14 tháng 08 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Sau khi đối trừ, chị Ngọc A được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- UBND p. C, Q. N, TP. Hà Nội. (Để ghi vào sổ hộ tịch: GCNKH số 40 ngày 21/09/2017);
- Các đương sự;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, V.Phòng.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhâm